

Số: 527/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh tại Tờ trình số 96/TTr-SNV ngày 13/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh, trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh.

1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh. Trung tâm thực hiện chức năng thu thập và quảng bá thông tin; phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư và các hoạt động tư vấn, dịch vụ hỗ trợ đầu tư trong các khu công nghiệp tập trung, nhằm huy động các nguồn lực trong nước và nước ngoài, thực hiện các dự án đầu tư, nhằm mục tiêu phát triển bền vững các khu công nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm có có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước.



2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Nhiệm vụ

2.1.1. Thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý nhà nước:

a) Thực hiện tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, cung cấp thông tin về môi trường đầu tư và cơ hội đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu thuộc các lĩnh vực đầu tư, sản xuất công nghiệp để cung cấp cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Nghiên cứu, biên tập, bổ sung, chỉnh lý các tài liệu, thông tin liên quan đến các khu công nghiệp, phối hợp thực hiện việc quản trị trang website và bản tin khu công nghiệp;

c) Tổ chức các dịch vụ hợp pháp để phục vụ kịp thời, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư. Tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị, làm việc của lãnh đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp với các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài có liên quan đến việc đầu tư vào các khu công nghiệp;

d) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện nhiệm vụ cung ứng các dịch vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp khi được Ban Quản lý các khu công nghiệp giao và ủy quyền theo quy định của pháp luật;

e) Giới thiệu sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, sản phẩm từ các làng nghề truyền thống ở thị trường trong nước và nước ngoài;

g) Thực hiện dịch vụ liên doanh, liên kết các Trung tâm nghiên cứu, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong công tác nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm, các sản phẩm phát triển công nghiệp phụ trợ theo quy định của pháp luật;

h) Thực hiện việc kết nối doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp để hỗ trợ cho các doanh nghiệp thuận tiện trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2.1.2. Thực hiện các hoạt động dịch vụ khác:

a) Tư vấn đầu tư xây dựng và thực hiện các dịch vụ hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp;

b) Tư vấn, lập hồ sơ đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật;

c) Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, điện công nghiệp có quy mô vừa và nhỏ;

d) Thực hiện công tác huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các tư vấn dịch vụ khác theo quy định của pháp luật để hỗ trợ cho các doanh nghiệp, chủ đầu tư.

2.2. Quyền hạn:

a) Tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh;

b) Khai thác các thông tin cần thiết từ các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, các tổ chức để phục vụ cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin doanh nghiệp của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

d) Ký kết các hợp đồng liên danh, liên kết, các hợp đồng kinh tế và các hợp đồng khác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý và sử dụng các nguồn tài chính, tài sản theo đúng chế độ, chính sách và các quy định hiện hành của nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp có thu và được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật thuế hiện hành.

3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

a) Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập;

Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, có trách nhiệm quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trung tâm; chịu trách nhiệm trước Trường Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo thực hiện một số lĩnh vực công tác được phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Trung tâm và Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.



b) Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc

Căn cứ quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, Trung tâm xây dựng số lượng, tên gọi, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo tinh gọn, thiết thực, hiệu quả, báo cáo Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh xem xét, thống nhất với Sở Nội vụ quyết định.

c) Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc (hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp) của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc của Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Trung tâm xây dựng kế hoạch điều chỉnh số lượng người làm việc theo khối lượng công việc với lộ trình hợp lý, báo cáo Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 17/8/2012 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc đổi tên và quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức và cơ chế tài chính của Trung tâm dịch vụ Khu công nghiệp Bắc Ninh; Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc quy định lại nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh và bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh, các cơ quan đơn vị có liên quan và Trung tâm Hỗ trợ đầu tư và Phát triển khu công nghiệp Bắc Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.



Nguyễn Hương Giang